TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **61**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 20 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị T, sinh năm 1990.
Địa chỉ: thôn 04, xã T, huyện B, Quảng Nm.

- *Bị đơn:* Anh Kim Văn X, sinh năm 1985.
Địa chỉ: thôn 04, xã T, huyện B, Quảng Nm.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị T và anh Kim Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hồ Thị T và anh Kim Văn X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con chung tên là Kim Hiên S, sinh ngày 18/5/2009 và Kim Chi N, sinh ngày 10/02/2011. Giao cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Kim Chi N đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cho anh X tiếp tục nuôi dưỡng cháu Kim Hiên S đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị T, anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T, anh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

- Về án phí: chị Hồ Thị T tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011355 ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nm. Chị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nm;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- UBND xã T, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Hải